

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HS- ST

Ngày: 06/11/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nghệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảy và ông Hồ Văn Hữu

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Nghệ An tham gia phiên tòa:
Bà Văn Thị Hà- Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Nghệ An xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025. Phiên tòa được xét xử trực tuyến với hai điểm cầu: Điểm cầu chính: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Nghệ An, gồm: Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Điểm cầu thành phần: trại tạm giam Công an tỉnh N, gồm có: Bị cáo Đậu Đức D, Vũ Văn N, Lê Duy P, cán bộ Công an được phân công áp giải bị cáo.

Vụ án được xét xử công khai, trực tuyến, đối với các bị cáo:

1. **Đậu Đức D;** Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040079022386; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/02/1979 tại xã Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối B, phường Q (phường Q, thị xã H cũ), tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Đậu Đức T; sinh năm 1947 (đã chết) và bà: Vũ Thị B; Sinh năm: 1946. Anh em ruột có 06 người; Bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ: Lê Thị H, sinh năm 1988. Con có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2022. Tiền sự, tiền án: không. Nhân thân: Ngày 10/5/2016 bị Công an thị xã H, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với hình phạt 1.000.000 đồng, đã thi hành ngày 11/5/2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ: 23/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

2. **Vũ Văn N;** Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040099002997; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19/8/1999 tại phường Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: K, phường Q (phường Q, thị xã H cũ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông: Vũ Văn T1 (đã chết) và con bà: Vũ Thị H1; Sinh năm: 1972. Anh em ruột có 02 người; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Văn Thị L, sinh năm 1996; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2017, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền sự: Ngày 31/5/2023, Vũ Văn N bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, ngày 20/9/2024 Vũ Văn N đã chấp hành xong, tuy nhiên ngày 22/7/2025 N thực hiện hành vi phạm tội nên chưa được xóa tiền sự. Tiền án: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ: 25/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt

3. **Lê Duy P** ; Tên gọi khác: Không; Số CCCD: 040080018611; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/10/1980 tại phường Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: khối A, phường Q (phường Q, thị xã H cũ), tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Duy P1; Đã chết và con bà: Đậu Thị L1; Đã chết; Anh em ruột có 04 người; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Vợ: Đậu Thị Q, sinh năm 1981; Con có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự, tiền án: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ: 24/7/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Nơi cư trú: K, phường Q, tỉnh Nghệ An.

+ Chị Vũ Thị H1, sinh năm 1972. Có mặt.

Nơi cư trú: K, phường Q, tỉnh Nghệ An.

+ Anh Đậu Văn L2, sinh năm 1986. Vắng mặt.

Nơi cư trú: K, phường Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đậu Đức D làm thuê tại hồ tôm của gia đình anh Đậu Văn L2. Khoảng 09 giờ ngày 22/7/2025, Đậu Đức D và một số người làm thuê khác tổ chức ăn uống tại hồ tôm. Quá trình ngồi ăn uống tại hồ tôm có Lê Duy P là anh em, họ hàng với D, đến và uống rượu cùng. Một lúc sau, P xin phép đi về trước, còn D và những người khác tiếp tục ngồi ăn uống. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, tất cả mọi người giải tán đi về nhà, còn D nằm ngủ trong phòng ở tại hồ tôm. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, D ngủ dậy và nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng cho giải rượu nhưng không có tiền, D muốn P chuyển 1.000.000 đồng cho D để mua ma túy hồng phiến về cùng sử dụng nên D lấy điện thoại mở ứng dụng M gọi điện cho Lê Duy P, nói: “*chuyển qua đây một triệu để mua đồ tối anh em chơi*”. P đồng ý và nói D gửi số

tài khoản ngân hàng qua đề P chuyển tiền. Điện tắt máy và gửi tin nhắn số tài khoản 666615868888 của D mở tại ngân hàng M2, một lúc sau P chuyển vào tài khoản của D số tiền 1.000.000 đồng.

Điện đang ở hồ nuôi tôm nhận được điện thoại Lê Tiên T2 (em vợ D), nói D đến nhà mẹ vợ D là chị Vũ Thị H2 để ăn uống. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, D đi một mình đến nhà chị H2, khi đến thấy chị H2, T2, H3 (D không biết rõ họ, tên lót, năm sinh) đều trú tại khối D, phường Q đang ngồi ăn uống trong nhà, D đi vào và ngồi ăn uống cùng. Một lúc sau, có Vũ Văn N đến và ngồi xuống ăn uống cùng D. N ngồi cạnh bên trái D. Quá trình ngồi ăn uống, D nảy sinh mua ma túy của N về để sử dụng nên hỏi N: “chú có đồ già rượu không lấy cho anh năm trăm”. N nói: “có, một triệu mới lấy được” Điện đồng ý. N nói tiếp: “anh chuyển tiền qua đề đi lấy” Nam cho D mã QR số tài khoản thuộc ngân hàng B2 của N để D chuyển tiền. Điện chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản 666615868888 thuộc ngân hàng M2 của D đến số tài khoản thuộc ngân hàng B2 số tài khoản 8885214522 mang tên Vũ Văn N. Quá trình ngồi ăn, uống D nhận được cuộc gọi đến của Vũ Văn Đ, sinh năm 1983, trú tại khối A, phường Q, tỉnh Nghệ An nói “mi biết ai có đồ nhờ lấy tau một triệu”. Điện hiểu Đ nhờ mua ma túy giúp cho Đ với số tiền 1.000.000 đồng, D nói: “có đây rồi, chuyển tiền qua đi”. Một lúc sau, D nhận được số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản ngân hàng M2 của Lê Duy P (D biết đó là số tiền Đ nhờ P chuyển khoản cho D để mua ma túy). D nói với N “chú lấy thêm cho anh một triệu”. N đồng ý và nói: “chuyển tiền đi”. Điện chuyển số tiền 1.000.000 đồng từ số tài khoản 666615868888 đến số tài khoản thuộc ngân hàng B2 mang tên Vũ Văn N. Sau khi nhận được tiền, N nói với D “ngồi chờ một tí”. N đứng dậy đi đi bộ về nhà. N mở tủ quần áo, lấy hai gói bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng bên trong mỗi gói có 8 viên ma túy hồng phỉen được để trong túi quần. Sau đó, N điều khiển xe đạp điện của mẹ là bà Vũ Thị H1 đi đến nhà chị H2. Khoảng 20 phút sau, thấy N quay lại nên D đứng dậy đi ra ngoài sân chờ, N đi đến chỗ D và đưa cho D hai gói bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng rồi N đi vào nhà. Sau đó, D cầm 02 gói ma túy đi về hồ tôm thấy Đ đang đứng chờ nên D đưa cho Đ một gói ma túy. Đ cầm lấy gói ma túy đi về, D đi vào phòng ở tại hồ tôm. Điện mở gói ma túy ra, thấy bên trong có 08 viên nén, màu hồng và D lấy ra một viên, số viên nén còn lại Điện gói lại bỏ trong túi quần đùi bên trái phía trước. Điện lấy một chai nước bằng nhựa khoét một lỗ ở giữa chai, rồi cắt một đoạn cành cây đu đủ cắm vào lỗ chai, dùng một chiếc bật lửa đốt mảnh giấy bạc bên trong có một viên ma túy để sử dụng bằng hình thức hút. Sau khi sử dụng hết một viên ma túy, D nhắn tin cho P “có thịt bò tươi, xuống ăn không” nhưng không thấy P trả lời nên D gọi điện, P nghe máy D nói “*Dượng xuống hồ làm ít khói cho già rượu*”, P nói: “*có, chờ tý*”. Khoảng 23 giờ cùng ngày, P đi một mình đến hồ tôm và đi vào phòng ở, D dậy đi qua phòng ở bên cạnh lấy công cụ vừa sử dụng ma túy trước đó

và lấy một viên ma túy ở trong gói ma túy Diện cất giấu trong túi quần đùi bên trái phía trước rồi quay lại. Diện dùng chiếc bật lửa đốt mảnh giấy bạc bên trong có một viên ma túy, còn P cầm chai nhựa để hút ma túy. Diện và P sử dụng hết một viên thì D đi qua phòng lấy thêm một viên ma túy mang qua để tiếp tục sử dụng. Sau khi sử dụng hết viên ma túy thứ 2, D và P nằm trên giường sử dụng điện thoại. Một lúc sau, Diện dậy mang công cụ sử dụng ma túy ra ngoài, D vút vôi hút xuống mương nước, để chai nhựa ở vị trí để rác thải đi vào phòng tắm. Năm viên ma túy còn lại, D cất giấu bên trong túi quần đùi bên trái phía trước để D sử dụng và không nói cho P biết, P cũng không biết còn ma túy. Khoảng 9 giờ ngày 23/7/2025, P ngủ dậy đi một mình ra hồ tắm, còn D nằm ngủ ở trong phòng.

Đến khoảng 09 giờ 25 phút ngày 23/7/2025, D đang nằm ở phòng tại hồ tắm thì bị Công an phường Q đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang tại túi quần đùi bên trái phía trước của D có một gói nhỏ bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có 05 viên nén, màu hồng là ma túy Methamphetamine và thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo A57 màu đen có gắn 02 thẻ sim 0985200638 và 0866734375, niêm phong tang vật.

Ngày 24/7/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh N đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Duy P về hành vi “ Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và thu giữ 01 điện thoại di động loại Iphone 12 promax màu vàng có số thuê bao 0986013018. Ngày 25/7/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh N đã giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Vũ Văn N về hành vi “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn N khai nhận: Ngày 17/7/2025, Vũ Văn N đón xe khách từ phường Q, tỉnh Nghệ An đi đến bến xe thuộc xã T, tỉnh Nghệ An. Khi đến bến xe, N mở ứng dụng Messenger tài khoản "Nam Vũ" của N gọi đến tài khoản M "Ông anh" của một người phụ nữ tên H4 (N không biết tên tuổi thật và nhân thân lý lịch, địa chỉ) hỏi mua ma túy. H4 đồng ý và N nói: "chị lấy cho em một triệu rưỡi ma túy hồng phiến". H4 hẹn N ra khu vực phía sau bến xe để lấy ma túy. N đi ra phía sau khu vực bến xe, gọi điện thoại cho H4, lúc này H4 nói: "ma túy để dưới gốc cây có dán băng dính màu vàng, lấy xong thì bỏ tiền lại đó". N đi đến gốc cây theo chỉ dẫn thấy một gói bên ngoài quấn băng dính màu vàng, Nam mở kiểm tra thấy có hai gói bên ngoài được bọc bằng giấy bạc màu trắng, bên trong mỗi gói có 08 (tám) viên ma túy hồng phiến. N lấy gói ma túy cất giấu vào túi quần bên phải và lấy số tiền 1.500.000 đồng để lại vị trí gốc cây. Sau đó, Vũ Văn N đón xe khách đi về nhà. Đến ngày 22/7/2025, Nam bán hai gói ma túy này cho D.

Ngày 24/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét nơi làm việc của D là nhà ở nuôi tôm của gia đình anh Đậu Văn L2, thu giữ:

- 01 (Một) chiếc bật lửa, màu đỏ, trên mặt lưng bật lửa có dòng chữ 555 VIP Hoa Việt màu đen được thu giữ trên giường nhà canh hồ tắm.

- 01 (Một) chai nhựa không có nắp chai màu trong suốt, thành chai có dán giấy nhiều màu sắc đã bị bóc, có một lỗ tròn ở thành chai cách đáy chai 5cm được thu giữ phía trước bên trái nhà canh hồ tôm.

Ngày 25/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ Văn N và Vũ Văn Đ. Quá trình khám xét không thu giữ gì.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn N, Đậu Đức D, Lê Duy P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành Test chất ma túy trong nước tiểu của Đậu Đức D, Lê Duy P, Vũ Văn Đ cho kết quả dương tính với ma túy Methamphetamine; Vũ Văn N cho kết quả âm tính với chất ma túy.

Ngày 23/7/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N mở niêm phong xác định khối lượng 05 viên nén màu hồng có khối lượng 0,5 gam, lấy ngẫu nhiên 02 viên màu hồng có khối lượng 0,19 gam giữ giám định, khối lượng còn lại 03 viên màu hồng có khối lượng 0,31 gam được niêm phong. Ngày 23/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N quyết định trưng cầu giám định mẫu gửi giám định chất ma túy. Ngày 30/7/2025, Phòng K (PC09) Công an tỉnh N đã có Kết luận giám định số: 272/KL-KTHS(Đ2-MT) kết luận: Mẫu viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Đậu Đức D vào ngày 23/7/2025 gửi đến giám định là ma túy; loại ma túy Methamphetamine; Số viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Đậu Đức D vào ngày 23/7/2025 có khối lượng là 0,5g (Không phẩy năm gam).

Cáo trạng số 04/CT-VKSKV4, ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An đã truy tố bị cáo Đậu Đức D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Xét xử bị cáo Vũ Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Xét xử bị cáo Lê Duy P về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, 55, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Đậu Đức D** về tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy phạt tù từ 36 tháng đến 42 tháng, về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy phạt tù từ 36 tháng đến 39 tháng, tổng hợp hình phạt tù từ 72 tháng đến 81 tháng (tức 6 năm đến 6 năm 9 tháng tù).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn N** phạt tù 48 tháng đến 54 tháng (tức 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù).

+ Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38,58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025

Xử phạt bị cáo **Lê Duy P** phạt tù 36 tháng đến 39 tháng (tức 3 năm đến 3 năm 3 tháng tù).

- Về hình phạt bổ sung: không đề nghị hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS 2015

+ Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, vật cầm tàng trữ: 0,31 gam ma túy Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì thư điện, dán kín theo đúng quy định; 01 (Một) chiếc bật lửa, màu đỏ, trên mặt lưng bật lửa có dòng chữ 555 VIP Hoa Việt màu đen được thu giữ trên giường nhà canh hồ tôm; 01 (Một) chai nhựa không có nắp chai màu trong suốt, thành chai có dán giấy nhiều màu sắc đã bị bóc, có một lỗ tròn ở thành chai cách đáy chai 5cm được thu giữ phía trước bên trái nhà cá hồ tôm;

+ Tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước phương tiện phạm tội còn giá trị sử dụng: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu đen thu giữ của Đậu Đức D; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 promax màu vàng, thu giữ của Lê Duy P;

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước từ Vũ Văn N số tiền 2.000.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có.

Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3; Buộc các bị cáo Đậu Đức D, Vũ Văn N, Lê Duy P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đậu Đức D, Vũ Văn N, Lê Duy P khai nhận hành vi phạm tội đã truy tố.

Lời nói sau cùng các bị cáo Đậu Đức D, Vũ Văn N, Lê Duy P xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó

các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định, tài liệu giao dịch chuyển tiền; Phù hợp với kết luận giám định 272/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 30/7/2025 của Phòng K (PC09) Công an tỉnh N kết luận: Mẫu viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Đậu Đức D vào ngày 23/7/2025 gửi đến giám định là ma túy; loại ma túy Methamphetamine; Số viên nén hình tròn, màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Đậu Đức D vào ngày 23/7/2025 có khối lượng là 0,5g (Không phẩy năm gam). Do đó có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 9 giờ 25 phút, ngày 23/7/2025, tại khu vực hồ tôm thuộc khối E, phường Q, tỉnh Nghệ An, Công an phường Q bắt quả tang Đậu Đức D đang tàng trữ trái phép trong túi bên trái phía trước 05 viên ma túy hồng phiến có khối lượng 0,5 gam ma túy Methamphetamine. Ngày 17/7/2025, Vũ Văn N mua 16 viên ma túy hồng phiến của một người không quen biết với số tiền 1.500.000 đồng tại xã T, tỉnh Nghệ An, sau đó N mang về nhà ở cất giấu. Ngày 22/7/2025, Đậu Đức D có ý định sử dụng ma túy nhưng không có tiền đã rủ Lê Duy P góp số tiền 1.000.000 đồng để mua ma túy sử dụng, P đã chuyển tiền qua cho D. Tại nhà chị Vũ Thị H2 thuộc khối D, phường Q, tỉnh Nghệ An, D gặp N và hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy Methamphetamine và mua hộ cho Vũ Văn Đ 1.000.000 đồng ma túy Methamphetamine (số tiền này do P chuyển tiền cho D nhưng P không biết Đ dùng để mua ma túy) thì N đồng ý bán 16 viên ma túy trên cho D với số tiền 2.000.000 đồng, thu lợi 500.000 đồng. Sau khi nhận được ma túy M1, D đã đưa cho Đ 8 viên và Đ đã sử dụng một mình hết 8 viên. Diện về hồ tôm sử dụng một mình hết 01 viên ma túy, sau đó D và P tổ chức sử dụng hết 02 viên ma túy. Số ma túy 05 viên còn lại D không nói cho P biết, mà tiếp tục cất giấu để sử dụng riêng cho D ở nhưng lần sau. Hành vi của các bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đậu Đức D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Vũ Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lê Duy P đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng quy kết là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, bị xã hội lên án. Bởi vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc bằng hình phạt tù, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện để răn đe giáo dục người phạm tội nói riêng cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung. Cần thiết phải cách ly xã hội một thời gian để cải

tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo cũng đủ nghiêm minh và thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đậu Đức D có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, có bố mẹ đẻ là người có công với cách mạng, bị cáo có 03 con nhỏ đều dưới 15 tuổi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng ở mức khởi điểm của khung hình phạt của hai tội để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Vũ Văn N phạm tội có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nguồn gốc số ma túy bị cáo D tàng trữ và tổ chức sử dụng cùng với bị cáo P là mua của bị cáo N, số lượng ma túy bị cáo N mua bán nhiều. Bị cáo Vũ Văn N có tiền sự ngày 31/5/2023, bị Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai nay là Tòa án nhân dân khu vực 4- Nghệ An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng, ngày 20/9/2024 Vũ Văn N đã chấp hành xong. Tuy nhiên cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo Lê Duy P phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Đến trước thời điểm phạm tội bị cáo luôn chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và áp dụng ở mức khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với Vũ Văn Đ là người nhờ D mua ma túy, sau khi nhận ma túy từ Diện thì đã một mình sử dụng hết. Test ma túy trong cơ thể Đ dương tính với chất ma túy, tuy nhiên Đ không thuộc diện đang quản lý sử dụng, quản lý sau cai nghiện, không thuộc đối tượng đang trong thời hạn 02 năm kể từ ngày hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy và trong thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy và không thuộc trường hợp đang trong thời hạn 02 năm kể từ khi tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy, nên không có căn cứ cấu thành tội “ Sử dụng trái phép

chất ma túy”. Ngày 03/10/2025, Vũ Văn Đ bị Công an tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người phụ nữ tên là “H4” bán ma túy cho Vũ Văn N ở khu vực xã T, tỉnh Nghệ An, Nam không quen biết, không rõ lý lịch, nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh tại xã T tuy nhiên không nhận dạng được nên không có căn cứ xem xét, điều tra.

Đối với hành vi mua hộ ma túy của Đậu Đức D cho Vũ Văn Đ, không có tính chất vụ lợi, Đ đã nhận được ma túy và Đ đã sử dụng một mình hết ma túy nên không truy tố Đậu Đức D về hành vi này.

Điện thoại Vũ Văn N dùng để liên lạc mua ma túy của người phụ nữ và nhận tiền chuyển khoản của Đậu Đức D, sau khi bán ma túy cho Đậu Đức D xong, N uống rượu nhiều nên khi đi về nhà đã mất điện thoại này, không nhớ địa điểm cụ thể là ở đâu nên không có căn cứ để thu giữ điện thoại.

Xe đạp điện Vũ Văn N dùng từ nhà đi bán ma túy cho Đậu Đức D là xe đạp thuộc sở hữu của bà Vũ Thị H1 mẹ của N, bà H1 không biết việc N dùng xe lấy ma túy bán cho D nên không có căn cứ để xử lý xe đạp điện của bà H1.

[7] Vật chứng vụ án:

- Vật chứng không còn giá trị sử dụng, vật cấm lưu hành gồm: 0,31 gam ma túy Methamphetamine còn lại sau khi giám định; 01 (Một) chiếc bật lửa, màu đỏ, trên mặt lưng bật lửa có dòng chữ 555 VIP Hoa Việt màu đen; 01 (Một) chai nhựa không có nắp chai màu trong suốt, thành chai có dán giấy nhiều màu sắc đã bị bóc, có một lỗ tròn ở thành chai cách đáy chai 5cm được thu giữ phía trước bên trái nhà cá hồ tôm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu đen thu giữ của Đậu Đức D; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 promax, màu vàng, thu giữ của Lê Duy P là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, hoá giá nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Số tiền 2.000.000 đồng là số tiền do bị cáo Vũ Văn N phạm tội mà có nên cần truy thu sung công quỹ Nhà nước.

[8] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 55, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Đậu Đức D** 03 (Ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 03 (Ba) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo **Đậu Đức D** phải chấp hành: 06 (S) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/7/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn N 04 (B1)** năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 25/7/2025.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt bị cáo **Lê Duy P 03 (Ba)** năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 24/7/2025.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,31 gam ma túy Methamphetamine được niêm phong trong một phong bì thư điện, dán kín theo đúng quy định; 01 (Một) chiếc bật lửa, màu đỏ, trên mặt lưng bật lửa có dòng chữ 555 VIP Hoa Việt màu đen được thu giữ trên giường nhà cáoh hồ tôm; 01 (Một) chai nhựa không có nắp chai màu trong suốt, thành chai có dán giấy nhiều màu sắc đã bị bóc, có một lỗ tròn ở thành chai cách đáy chai 5cm được thu giữ phía trước bên trái nhà cá hồ tôm.

+ Tịch thu, hoá giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu đen thu giữ của Đậu Đức D; 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone12 promax, màu vàng, thu giữ của Lê Duy P;

+ Truy thu sung công quỹ Nhà nước từ Vũ Văn N số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng).

(Đặc điểm các vật chứng trên có tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/10/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Nghệ An).

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban T3; Buộc các bị cáo Đậu Đức D, Vũ Văn N, Lê Duy P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ LQ;
- VKSND KV 4 – Nghệ An;
- CQCSĐT- CA tỉnh Nghệ An;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án hình sự;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND P. Quỳnh Mai, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nghệ